

HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH CONTRACT ON OPENING DERIVATIVES TRADING ACCOUNT

For individual/ institutional clients at KBSV

Hợp Đồng này được ký ngày tháng năm (sau đây gọi tắt là "Hợp Đồng") giữa các bên sau đây:

Derivatives Trading Account Opening Contract (hereinafter referred to as "Contract") was signed at on / / by and between:

KHÁCH HÀNG / CLIENT

Tên tổ chức/cá nhân:
Name of Institution/Individual

Ngày sinh
Date of birth

Số GCNĐKKD/CCCD/CMND/Hộ chiếu
Business Registration/ID/Passport No

Ngày cấp: Nơi cấp:
Date of issue Place of issue

Trụ sở chính/Địa chỉ thường trú:
Headquarter/Permanent address

Người đại diện (nếu là tổ chức):
Represented by (if institution)

Số tài khoản Giao dịch chứng khoán thông thường:
Ordinary securities trading account No

Mở tại: Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam/ At: KB Securities Vietnam Joint Stock Company
(Sau đây gọi là "Khách hàng")/ (Hereinafter referred to as "Client")

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV) / KB SECURITIES VIETNAM JOINT STOCK COMPANY (KBSV)

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng G, Tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
Headquarter Level G, 2& 7, Sky City Tower, 88 Lang Ha, Dong Da, Ha Noi,

Điện thoại/ Telephone: (84.24) 7303 5333

Fax/ Fax: (84.24) 3776 5928

Website/ Website: www.kbsec.com.vn

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 77/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán cấp ngày 11/06/2008
License No: 77/UBCK-GPHĐKD issued by the State Securities Commission of Vietnam on 11 June 2008

Người đại diện: Chức vụ:
Represented by Title

Giấy ủy quyền số:
Power of Attorney No.

(Sau đây gọi là "KBSV")/ (Hereinafter referred to as "KBSV")

Hai bên đã đồng ý ký kết Hợp Đồng mở Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh ("Hợp Đồng") với các điều khoản và điều kiện đính kèm theo Hợp Đồng này.

The two parties have agreed to enter into this Contract for opening derivatives trading account (the "Contract") with the terms and conditions attached to this Contract.

Hợp Đồng này là một phần không tách rời của Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường đã ký kết giữa Khách hàng và KBSV, và được lập thành hai (02) bản song ngữ bằng Tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một (01) bản. Trường hợp có bất kỳ sự khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh, bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.

This Contract is an integral part of the contract for opening ordinary securities trading account entered into between the Client and KBSV, and is made in two (02) bilingual copies in Vietnamese and English with equal validity, each party keeps one (01) copy. In case of any discrepancies or inconsistencies between the English version and Vietnamese version, the Vietnamese shall prevail.

Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu và đồng ý toàn bộ nội dung Điều khoản và Điều kiện và ký kết Hợp Đồng theo các điều kiện và điều khoản cụ thể ở các trang sau:

The Client acknowledges that the Client including its representatives/authorised persons has read, understood and agreed to all Terms and Conditions attached to this Request and this Contract:

MẪU CHỮ KÝ 1/ SPECIMEN SIGNATURE 1

MẪU CHỮ KÝ 2/ SPECIMEN SIGNATURE 2

Xác nhận của Khách hàng/ For Client
(Ký và ghi rõ họ tên/ Sign and full name)

DÀNH CHO KBSV

Nhân viên nhận hồ sơ/ Teller
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên/ Sign, seal and full name)
Ngày tiếp nhận/ Date:

Nhân viên xác thực KH/ Client authentication Officer
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên/ Sign, seal and full name)
Xác thực vào hồigiờ ngày
Authenticated at.....hour..... date.....
Máy lẻ (XT qua điện thoại)/ Ext (XT by phone)

Đại diện KBSV/KBSV Representative
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên/ Sign, seal and full name)

ĐIỀU 1: MỤC ĐÍCH CỦA HỢP ĐỒNG/ ARTICLE 1: PURPOSE OF THE CONTRACT

Bằng Hợp Đồng này, Khách hàng đề nghị KBSV và KBSV đồng ý cung cấp các dịch vụ sau đây:

By this Contract, the Client requests KBSV and KBSV agrees to provide the following services:

- 1.1** Mở Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh/ *Opening Derivatives trading account.*
- 1.2** Đặt lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng và cung cấp kết quả giao dịch/sao kê giao dịch trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh cho Khách hàng.
Placing trading orders at the request of Client and providing transaction results, transaction statement on the Derivatives trading account for the Client.
- 1.3** Quản lý Vị thế, tài sản ký quỹ và tài sản cơ sở để chuyển giao, hạch toán lãi lỗ Vị thế hàng ngày và thực hiện Hợp đồng.
Management of positions, margin and underlying assets for transfer, settlement of for daily losses and profits and for Future contract performance.
- 1.4** Thay mặt Khách hàng thực hiện ký quỹ, thanh toán bù trừ chứng khoán phái sinh với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).
On behalf of the Client, making margin deposit and payment, clearance for derivatives with the Vietnam Securities Depository Center (VSD).
- 1.5** Các dịch vụ khác được pháp luật cho phép tùy từng thời điểm.
Other services permitted by the Vietnamese law from time to time.

ĐIỀU 2: GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/ ARTICLE 2: INTERPRETATION

Trong Hợp Đồng này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu thống nhất như sau:

In this Contract, the following terms shall be interpreted as follows:

- 2.1 Chứng khoán phái sinh (CKPS):** Là chứng khoán được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành, bao gồm:
Derivatives: means securities provided by the applicable legislations on securities, including:
 - Hợp Đồng tương lai, bao gồm nhưng không giới hạn Hợp Đồng tương lai chỉ số chứng khoán và Hợp Đồng tương lai trái phiếu chính phủ;
Future contracts, including but not limited to stock index future contract and government-bond future contract;
 - Quyền chọn/ *Options;*
 - Hợp Đồng kỳ hạn/ *Forward contracts;*
 - Các chứng khoán phái sinh khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính/ *Other derivatives under the guidance of the Ministry of Finance.*
- 2.2 Đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán** là đơn đăng ký sử dụng dịch vụ và (hoặc) các thỏa thuận cung cấp dịch vụ giao dịch đính kèm Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường.
Registration of e-transaction services means an e-transaction registration application and (or) agreements on e-transaction service provisions attached to the contract for opening ordinary securities trading account.
- 2.3 Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu** là giá trị ký quỹ tối thiểu mà bên có nghĩa vụ phải duy trì và do VSD và (hoặc) KBSV tính toán đối với số chứng khoán phái sinh trên một tài khoản giao dịch.
Margin requirement means the minimum margin value required to be maintained by the Client which is calculated by VSD and/or KBSV on the number of derivatives on a trading account.
- 2.4 Giá thanh toán** là giá khớp Lệnh giao dịch Hợp Đồng tương lai thông qua hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán.
Settlement price means the order matching price of the future contract through the trading system of the Stock Exchange.
- 2.5 Giá thanh toán cuối ngày** là mức giá được xác định cuối ngày giao dịch để tính toán lãi lỗ hàng ngày của các Vị thế.
Daily settlement price means the price determined at the end of the trading day to calculate the daily profits and losses of positions.
- 2.6 Giá thanh toán cuối cùng** là mức giá được xác định tại ngày giao dịch cuối cùng để xác định nghĩa vụ thanh toán khi thực hiện hợp đồng.
Final settlement price means the price determined at the last trading day to determine the payment obligation upon performance of the contract.
- 2.7 Giới hạn Vị thế một chứng khoán phái sinh** là Vị thế ròng tối đa của chứng khoán phái sinh đó, hoặc của chứng khoán phái sinh đó và các chứng khoán phái sinh khác dựa trên cùng một tài sản cơ sở mà Khách hàng được quyền nắm giữ tại một thời điểm.
Position limit of a derivative means the maximum net position of the derivative, or of such derivative and other derivatives based on the same underlying assets that the Client is entitled to hold at the same time.
- 2.8 Hợp Đồng tương lai chỉ số chứng khoán** là Hợp Đồng tương lai dựa trên tài sản cơ sở là chỉ số chứng khoán.
Stock index future contract means a future contract with underlying assets being stock indices.
- 2.9 Hợp Đồng tương lai trái phiếu chính phủ** là Hợp Đồng tương lai dựa trên tài sản cơ sở là trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu giả định có một số đặc trưng cơ bản của trái phiếu Chính phủ.
Government-bond future contract means a future contract with underlying assets being a Government bond or hypothetical bond with characteristics alike to Government bonds.
- 2.10 Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường** là Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán đã ký kết giữa Khách hàng và KBSV để mở và sử dụng tài khoản Giao dịch chứng khoán thông thường.
A contract for opening ordinary securities trading account is a contract for opening a securities trading account entered into between the Client and KBSV for opening and use of ordinary securities trading account.
- 2.11 Ký quỹ** là việc bên có nghĩa vụ gửi một khoản tiền hoặc chứng khoán được chấp nhận ký quỹ để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán Giao dịch chứng khoán phái sinh của bên có nghĩa vụ.
Margin means the fact that the Client deposits an amount of cash or securities permitted to be used as margin to secure the Client's payment obligation for derivatives transactions.
- 2.12 Tỷ lệ ký quỹ ban đầu** là tỷ lệ ký quỹ tối thiểu bắt buộc trước khi thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh và không được thấp hơn tỷ lệ ký quỹ ban đầu do VSD công bố.
Initial margin requirement is the ratio that the Client must deposit into the account before trading derivatives and opening Position and is not lower than the initial margin requirement disclosed by VSD.
- 2.13 Tỷ lệ ký quỹ** là tỷ lệ được tính theo công thức: $Rtt = (\text{Giá trị ký quỹ yêu cầu} + \text{Giá trị ký quỹ biến đổi lỗ}) / \text{Giá trị ký quỹ hợp lệ}$.
Margin ratio is calculated by the formula: $Rtt = (\text{Required margin value} + \text{variation margin loss}) / \text{Valid margin value}$.
- 2.14 Tỷ lệ an toàn (Rat)** là tỷ lệ ký quỹ ban đầu khi KBSV cho khách hàng thực hiện giao dịch trên tài khoản giao dịch phái sinh.
Safety ratio (Rat) is the initial margin requirement for the Client to trading on a derivative trading account.

- 2.15 Tỷ lệ cảnh báo** là ngưỡng mà khi tỷ lệ ký quỹ của khách hàng đến ngưỡng này thì khách hàng phải bổ sung tiền để đưa về tỷ lệ ký quỹ an toàn.
Warning ratio is the level if the margin ratio reaches it, the Client must supplement cash to return the safety ratio.
- 2.16 Tỷ lệ xử lý** là ngưỡng mà khi tỷ lệ ký quỹ của khách hàng đến ngưỡng này mà khách hàng chưa/ không bổ sung tiền, KBSV sẽ có quyền bán chứng khoán phái sinh trên tài khoản khách hàng.
Handling ratio is the level set by KBSV and if the margin ratio reaches this level, KBSV will be entitled to close any position.
- 2.17 Yêu cầu Ký quỹ bổ sung** là yêu cầu của KBSV với Khách hàng để bổ sung vào Tài khoản ký quỹ khi Tài khoản ký quỹ của Khách hàng trong trạng thái tỷ lệ ký quỹ cao hơn hoặc bằng tỷ lệ cảnh báo vào cuối ngày giao dịch.
Additional margin request is a KBSV's request with the Client to add to the Margin account when the margin is higher or equal to the warning ratio at the end of the trading day.
- 2.18 Số dư ký quỹ** là tổng của: (i) ký quỹ bằng tiền mặt và chứng khoán của Khách hàng có trong Tài khoản ký quỹ; và (ii) tổng lời hoặc lỗ của Giao dịch chứng khoán phái sinh trừ cho bất kỳ các khoản phải thanh toán nào bao gồm Phí và các khoản thuế.
Margin balance is the sum of: (i) Client's margin in cash and securities in the margin account; and (ii) the total profit or loss of derivatives trading except for any payables including Fees and taxes.
- 2.19 Giao dịch chứng khoán phái sinh** là hoạt động Giao dịch chứng khoán phái sinh, bao gồm việc Khách hàng đặt Lệnh giao dịch với KBSV, trên Sở Giao dịch chứng khoán phái sinh Việt Nam theo Pháp luật Việt Nam.
Derivative securities transaction includes the placing of a Trading Order with KBSV, on the Stock Exchange in accordance with the Vietnamese law.
- 2.20 Tài sản của Khách hàng** là tiền hoặc tài sản khác của Khách hàng được KBSV chấp thuận mà Khách hàng ký quỹ cho KBSV tại Tài khoản ký quỹ hoặc các công cụ khác được chấp thuận để thanh toán nghĩa vụ của Khách hàng cho KBSV.
Client's assets are cash or other assets approved by KBSV that the Client deposits for KBSV in the margin account or other approval instruments to fulfill the Client's obligations to KBSV.
- 2.21 Tài khoản phái sinh** là tài khoản của Khách hàng mở tại KBSV cho mục đích giao dịch đối với chứng khoán phái sinh, bao gồm Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh và Tài khoản ký quỹ.
Derivatives account is the Client's account opened at KBSV for trading derivatives, including Derivative Trading Account and margin account.
- 2.22 Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh** là tài khoản của Khách hàng mở tại KBSV sử dụng cho cả mục đích ký quỹ và giao dịch đối với chứng khoán phái sinh.
Derivatives trading account means the account of the Client opened at KBSV that is used for margin and trading derivatives.
- 2.23 Lệnh giao dịch** là Lệnh mua, Lệnh bán hoặc các hướng dẫn giao dịch khác có liên quan đến Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng.
Order is buying order, selling order or other trading instruction related to the Client's Derivative transaction.
- 2.24 Lệnh mua** là lệnh do Khách hàng đặt để mua một số lượng Chứng khoán phái sinh theo các điều khoản và điều kiện về Giao dịch chứng khoán phái sinh do KBSV quy định theo Pháp luật Việt Nam.
Buying order is placed by the Client to buy a number of derivatives in accordance with the terms and conditions of derivative transaction prescribed by KBSV in accordance with the Vietnamese law.
- 2.25 Lệnh bán** là lệnh do Khách hàng đặt để bán một số lượng Chứng khoán phái sinh theo các điều khoản và điều kiện về Giao dịch chứng khoán phái sinh do KBSV quy định theo Pháp luật Việt Nam.
Selling order is placed by the Client to sell a number of derivatives in accordance with the terms and conditions of derivative transactions prescribed by KBSV in accordance with the Vietnamese law.
- 2.26 Vị thế** một chứng khoán phái sinh tại một thời điểm là trạng thái giao dịch và khối lượng Chứng khoán phái sinh mà Khách hàng đang nắm giữ tính tới thời điểm đó theo Lệnh mua hoặc Lệnh bán.
Position of a derivative within a specific time refers to the trading status and volume of unexpired derivative securities that investors are holding till that time according to the buying or selling order.
- 2.27 Phí** là các khoản phí Khách hàng thanh toán cho KBSV theo mức do KBSV quy định, cùng với mọi khoản thuế và các khoản chi phí khác liên quan đến Giao dịch chứng khoán phái sinh.
Fees are paid by the Client to KBSV at the rate set by KBSV, together with all taxes and other expenses related to the derivatives transaction.
- 2.28 Thực hiện Hợp Đồng tương lai** là việc các bên tham gia giao dịch Hợp Đồng tương lai thực hiện việc mua hoặc bán tài sản cơ sở hoặc thanh toán khoản chênh lệch giữa Giá thanh toán cuối ngày và Giá thanh toán, Giá thanh toán cuối cùng theo nội dung của Hợp Đồng và quy chế của VSD.
Future contract performance refers to the parties of the future contract purchasing or selling underlying assets or payment of the difference between the Daily settlement price and the Settlement price, Final settlement price in accordance with the contents of the contract and regulations of VSD.

ĐIỀU 3: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH/ ARTICLE 3: OPENING THE DERIVATIVE TRADING ACCOUNT

- 3.1** Theo đề nghị của Khách hàng, KBSV sẽ cấp cho Khách hàng một (1) Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh.
Upon the Client's request, KBSV will provide the Client one (1) Derivatives trading account.
- 3.2** Khách hàng cam kết rằng/ *The Client commits that:*
- Khách hàng không thuộc các đối tượng sau đây:
The Client does not fall within the following categories:
 - Người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, đang chấp hành hình phạt tù, hoặc bị tòa án cấm hành nghề kinh doanh;
Person who limited the legal capacity, is serving imprisonment sentence or are prohibited from business by the court;
 - Không phải Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), các trưởng bộ phận, nhân viên của thành viên Giao dịch chứng khoán phái sinh khác;
Director (general director), deputy director (deputy general director), the head of departments and staff of other derivatives trading members;
 - Những đối tượng khác bị cấm Giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật;
Other persons prohibited from derivatives trading in accordance with the Vietnamese law;
- Sau đây được gọi là "Đối tượng không được phép Giao dịch chứng khoán phái sinh".
The following are referred to as "Subjects not permitted for Derivatives Trading".
- Ngay khi ký Hợp Đồng này, Khách hàng sẽ ký quỹ vào Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng tiền mặt hoặc chứng khoán làm tài sản ký quỹ có giá trị tối thiểu theo quy định của KBSV tùy từng thời điểm.
Immediately upon execution of this Contract, the Client shall deposit into the Derivatives trading account in cash or securities as margin with a minimum value required by the KBSV from time to time.

- 3.3** Khách hàng chịu sự ràng buộc của các luật và quy định về Giao dịch chứng khoán phái sinh được ban hành bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Khách hàng công nhận rằng Khách hàng đã cân nhắc mục tiêu, tình hình tài chính và nhu cầu của mình và nhận định rằng hoạt động Giao dịch chứng khoán phái sinh là phù hợp với mục đích của Khách hàng.

The Client is bound by the Vietnamese laws and regulations about derivatives issued by the State authority. The Client acknowledges that the Client considers its objectives, financial situation and demands and finds that a Derivative transaction is suitable for the purpose of the Client.

ĐIỀU 4: TÀI SẢN KÝ QUỸ CỦA KHÁCH HÀNG/ ARTICLE 4: MARGIN

- 4.1** Tài sản ký quỹ bao gồm/ *The margin include:*

- Tiền mặt/ *Cash;*
- Chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo quy định của KBSV;
Securities permitted to be used as margin in accordance with KBSV's regulation;
- Các loại tài sản khác theo quy định của KBSV và pháp luật tại từng thời điểm.
Other types of assets as defined by KBSV and the Vietnamese laws from time to time.

- 4.2** Khách hàng cam kết rằng/ *The Client commits that:*

- Tài sản ký quỹ thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của Khách hàng và theo quy định của pháp luật, Khách hàng có toàn quyền sử dụng để ký quỹ nhằm đảm bảo nghĩa vụ của Khách hàng đối với KBSV theo quy định tại Hợp Đồng này;
The margin is the sole and exclusive ownership of the Client and in accordance with the Vietnamese law, the Client has all rights to use the margin to ensure the Client's obligations against the KBSV as set forth in this Contract;
- Tài sản ký quỹ không thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch cho, tặng, thừa kế, cho mượn, góp vốn hoặc tham gia vào các giao dịch bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào để đảm bảo cho bất kỳ một nghĩa vụ nào khác; không bị tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng tranh chấp về quyền sở hữu; và
The margin is not subject to any participation in donations, grants, inheritances, loans, capital contributions or participation in guarantee transactions in any form to guarantee any other obligations; Not disputed or not subject to potential conflicts of ownership; and
- Tài sản ký quỹ thuộc loại tự do chuyển nhượng.
The margin is freely transferable.

- 4.3** Khách hàng đồng ý rằng tất cả tài sản ký quỹ được chuyển vào Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh là để phục vụ ký quỹ giao dịch.

The Client agrees that all margin transferred to the Derivatives trading account is for trading margin.

- 4.4** Bằng Hợp Đồng này Khách hàng ủy quyền cho KBSV quản lý, tự động chuyển tài sản ký quỹ Khách hàng đã nộp vào Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh sang VSD hoặc rút tài sản ký quỹ từ VSD về Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh nhằm đảm bảo thực hiện các quyền lợi và nghĩa vụ của Khách hàng.

By this contract, the Client authorizes KBSV to manage and automatically transferred the margin which it has deposited to the Derivatives trading account to VSD or to withdraw the margin from VSD to the derivatives trading account to secure the implementation of the rights and obligations of the Client.

- 4.5** Giá trị tài sản ký quỹ, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền trong tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ được xác định theo quy định của KBSV. Giá trị tài sản ký quỹ được KBSV tính toán và có thể điều chỉnh theo biến động giá của chứng khoán ký quỹ trên SGDCK trong và sau giờ giao dịch tùy theo quy định của KBSV. Tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ do KBSV quy định từng thời kỳ.

The value of margin, margin ratio in cash in the total value of margin is determined in accordance with KBSV's regulations. The value of the margin is calculated by KBSV and may be adjusted for the price fluctuation of margin securities on the Stock Exchange during and after trading hours, subject to the KBSV's regulations. Margin securities discount ratio is determined by KBSV from time to time.

- 4.6** Trường hợp KBSV thay đổi tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ hoặc khi chứng khoán không được phép ký quỹ theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm, KBSV sẽ thông báo cho Khách hàng thực hiện chuyển tiền mặt hoặc chứng khoán khác thay thế.

Where KBSV changes the margin ratio in cash, categories of securities allowed to be use as margin, the discount ratio of margin securities or if securities are not allowed to be used as margin in accordance with the Vietnamese law from time to time, KBSV will notify the Client of the same in order for the Client to be transfer of cash or other securities for replacement.

ĐIỀU 5: GIAO DỊCH VÀ KÝ QUỸ/ ARTICLE 5: TRADING AND MARGIN

- 5.1** Ký Quỹ/ *Margin*

- Khách hàng đồng ý nộp Tài sản ký quỹ của Khách hàng vào Tài khoản ký quỹ theo mức quy định bởi KBSV và theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
The Client agrees to deposit the Client's margin to the margin account at the ratio set by KBSV and in accordance with the Vietnamese law.
- Khi Khách hàng thực hiện mở Vị thế, Khách hàng phải thực hiện Ký quỹ và duy trì tỷ lệ ký quỹ ban đầu theo mức do KBSV quy định để đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng phát sinh từ Giao dịch chứng khoán phái sinh và theo Hợp Đồng.
Where the Client opens Position, the Client deposits and maintains the initial margin requirement according to the ratio set by KBSV to ensure the fulfillment of the obligations arising from Derivatives transactions and under the Contract.
- Sau khi đặt Lệnh giao dịch và mở Vị thế, Khách hàng phải bảo đảm rằng Tỷ lệ ký quỹ thấp hơn tỷ lệ cảnh báo. KBSV sẽ thông báo cho Khách hàng nếu tỷ lệ ký quỹ bằng hoặc cao hơn tỷ lệ cảnh báo bằng một Yêu Cầu Ký quỹ bổ sung. Khách hàng phải thực hiện Yêu Cầu Ký quỹ bổ sung trong thời hạn theo yêu cầu của KBSV tại từng thời điểm. Khách hàng có trách nhiệm theo dõi Giao dịch chứng khoán phái sinh của mình và KBSV sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho Khách hàng nếu KBSV không gửi Yêu Cầu Ký quỹ bổ sung.
After placing an order and opening a position, the Client undertakes that the margin ratio is lower than the warning ratio. KBSV will notify the Client if the margin ratio is equal or higher than the warning ratio with an additional margin request. The Client completes an additional margin request within the duration set by KBSV from time to time. The Client is responsible for monitoring their derivatives transactions and KBSV will not compensate the Client if KBSV does not send additional margin request.
- Nếu Tỷ lệ ký quỹ chạm tỷ lệ xử lý thì KBSV có quyền đóng các Vị thế trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng mà không cần thông báo trước với Khách hàng và không cần sự đồng ý của Khách hàng về thời điểm đóng Vị thế và các vấn đề khác liên quan đến việc đóng Vị thế.
If the margin ratio reaches the handling ratio, KBSV reserves the right to close the positions on the Clients' Derivatives Trading account without prior notice and Client's consent about the closing Position and other issues related to closing Position.

- 5.2** Giao Dịch/ *Trading*

- Khách hàng có thể đặt Lệnh giao dịch bằng lời nói hoặc văn bản, thông qua các phương tiện điện tử, hoặc các phương tiện khác theo Pháp luật Việt Nam. Khách hàng bảo đảm rằng Khách hàng hiểu đầy đủ tất cả các khía cạnh của việc lựa chọn cách thức giao dịch khi đặt Lệnh giao dịch. Trong trường hợp này, ghi nhận về lệnh của Khách hàng do KBSV chuẩn bị theo hướng dẫn của Khách hàng được xem là chứng từ hợp lệ đối với Khách hàng theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
The Client places Trading Order in either verbal or written, via electronic means, or other means according to the Vietnamese law. The Client ensures a full understanding all aspects of choosing a trading method when placing a Trading Order. In this case, the Client's order prepared by KBSV under the Client's instructions as a valid document according to the Vietnamese law.

- b) Nếu Khách hàng đặt một **Lệnh giao dịch** qua điện thoại, Khách hàng đồng ý rằng KBSV có thể ghi âm cuộc gọi đặt lệnh qua điện thoại và lưu giữ bản ghi âm của các cuộc gọi đó và các cuộc gọi đó sẽ là bằng chứng về **Lệnh giao dịch** của Khách hàng.
If the Client places a Trading Order via phone, KBSV records the call and keeps these recordings as a proof of the Client's Trading Orders.
- c) Nếu Khách hàng đặt một **Lệnh giao dịch** nhưng lệnh đó không được thể hiện dưới hình thức văn bản hoặc không được ghi âm, Khách hàng được xem như là đã đặt lệnh cho KBSV thực hiện giao dịch với điều kiện và cam kết từ Khách hàng là Khách hàng phải ký một phiếu lệnh chính thức xác nhận lệnh của Khách hàng trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày khớp lệnh. Nếu Khách hàng không trực tiếp ký phiếu **Lệnh giao dịch** trong thời hạn này, Khách hàng đồng ý ủy quyền cho KBSV cử người đại diện ký xác nhận các lệnh mua, bán và hủy, và các tài liệu khác liên quan cho mục đích **Giao dịch chứng khoán phái sinh**, và cam kết thực hiện mọi biện pháp cần thiết để thực hiện giao dịch. Khách hàng đồng ý rằng Khách hàng sẽ chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền đó và quan hệ ủy quyền là không thể hủy ngang. Khách hàng sẽ không khiếu nại bất cứ thiệt hại nào phát sinh từ việc ủy quyền đó cho KBSV.
If the Order is not expressed in writing or recording, the Client is considered to have placed an order for KBSV to execute the transaction and committed that the Client must sign an order slip confirming the Order within three (03) days from the date of matching. If the Client does not directly sign the Trading Order within this time, the Client authorizes KBSV to appoint the representative to sign the confirming order for buying, selling and canceling, and other relevant documents for the purpose of Derivatives Securities Trading, and commits to taking all necessary measures to execute transaction. The Client will be responsible for this authorization and the authorization relationship is irrevocable. The Client will not claim any damages arising from the authorization.
- d) Khách hàng xác nhận và đồng ý rằng KBSV có thể **Giao dịch chứng khoán phái sinh** với Khách hàng như là một bên đối tác của Khách hàng. Trong trường hợp này, **Hợp Đồng** sẽ được xem là chấp thuận bằng văn bản về việc trở thành một bên của giao dịch đó.
KBSV may trade Derivative Securities with the Client like a partner. In this case, the Contract is considered as a written agreement to become a party of this transaction.
- e) Nếu Khách hàng phát hiện có lỗi hoặc sai sót trong **Lệnh giao dịch**, Khách hàng có nghĩa vụ thông báo lỗi hoặc thiếu sót của lệnh đã được xác nhận với KBSV trong cùng Ngày **Giao Dịch**. Nếu không, Khách hàng được xem là chấp nhận lệnh hoặc **Giao dịch chứng khoán phái sinh** đó là trung thực, chính xác và đầy đủ.
If the Client detects errors in Trading Order, the Client must report these errors of the confirmed Order with KBSV on the same trading day. Otherwise, the Client accepts this Order or Derivatives Transaction that is honest, accurate and sufficient.
- f) Khách hàng chịu sự ràng buộc của **Lệnh giao dịch** khi đặt lệnh hoặc được xem là đặt lệnh. Trong trường hợp KBSV không thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần của **Giao dịch chứng khoán phái sinh** theo **Lệnh giao dịch** của Khách hàng, phần lệnh không thể thực hiện được sẽ bị hủy khi kết thúc thời hạn nêu trong **Lệnh giao dịch** đó hoặc theo quy định của **Pháp luật Việt Nam**. Nếu KBSV thực hiện một phần hoặc toàn bộ lệnh của Khách hàng, Khách hàng đồng ý chịu sự ràng buộc bởi toàn bộ kết quả của **Giao dịch chứng khoán phái sinh** về mọi phương diện, và nếu KBSV không thể thực hiện toàn bộ hay một phần **Giao dịch chứng khoán phái sinh** theo yêu cầu của Khách hàng, KBSV sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ mất mát và thiệt hại nào mà Khách hàng phải chịu.
The Client is bound by Trading Order when placing Orders. In the event, KBSV cannot perform all or part of Derivative Trading under the Client's Trading Order, the unenforceable portion of the Order will be canceled at the end of the term specified in that Trading Order or according to the Vietnamese law. If KBSV executes part or all of the Client's Orders, the Client is bound by all the results of the Derivative transaction, and if KBSV cannot do all or one as part of the derivatives transaction required by the Client, KBSV will not be liable for any loss and damage suffered by the Client.
- g) **Lệnh giao dịch** không thể thay đổi nếu không được KBSV chấp thuận.
Trading Order cannot be changed without KBSV's approval.
- h) Nếu Tỷ lệ ký quỹ chạm tỷ lệ xử lý, Khách hàng đồng ý và chấp nhận rằng KBSV được quyền đóng bất kỳ Vị thế nào của Khách hàng vào thời điểm KBSV thấy phù hợp cho đến khi tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng trở về mức Tỷ lệ an toàn để tiếp tục thực hiện **Giao dịch chứng khoán phái sinh**, phù hợp với các quy định của KBSV.
If the margin ratio reaches the handling ratio, KBSV is entitled to close any Client's Position at the time KBSV finds it appropriate until the Client's margin ratio returns to the safety ratio to continue the Derivatives Trading, in accordance with KBSV's regulations.
- i) Khách hàng chấp nhận rằng mỗi **Giao dịch chứng khoán phái sinh** là quyết định riêng của chính Khách hàng. Bất cứ thông tin, tin tức, đề xuất nào liên quan đến **Giao dịch chứng khoán phái sinh** từ bất kỳ ai, kể cả nhân viên và người có liên quan của KBSV cũng không có giá trị ràng buộc đối với KBSV, và KBSV không chịu trách nhiệm đối với các thông tin, tin tức, đề xuất đó trên mọi phương diện.
The Client agrees that each Derivative Trading is the Client own decision. Any information, news, proposals related to the Derivative Trading from anyone, including employees and relevant person of KBSV, are not binding on KBSV, and KBSV is not responsible for them.
- j) KBSV sẽ nỗ lực tối đa trong việc thực hiện yêu cầu của Khách hàng mà KBSV nhận được nhưng không chịu trách nhiệm đối với các rủi ro liên quan đến hệ thống hoặc phần cứng từ phía Khách hàng, KBSV, Sở **Giao dịch chứng khoán phái sinh Việt Nam**, VSD, Ngân hàng thanh toán hoặc thị trường chứng khoán phái sinh trong việc gửi và nhận yêu cầu hoặc **Lệnh giao dịch**. Khách hàng công nhận rằng, vào mọi thời điểm, KBSV có quyền từ chối tiến hành **Giao dịch chứng khoán phái sinh** cho Khách hàng, hoặc hạn chế **Giao dịch chứng khoán phái sinh** mà KBSV thực hiện cho Khách hàng.
KBSV will make effort to fulfill the Client's requests but is not liable for the risks arising from the system or hardware from the Client, KBSV, the Stock Exchange, VSD, Payment Bank or Derivatives market in sending and receiving requests or Trading Orders. The Client acknowledges that, at all times, KBSV reserves the right to refuse to conduct or limit Derivative Trading for the Client.
- k) KBSV không bắt buộc phải thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng nếu việc thực hiện yêu cầu đó vi phạm **Pháp luật Việt Nam**, **Hợp Đồng** hoặc cho rằng có thể dẫn đến thiệt hại cho chính KBSV. KBSV sẽ thông báo từ chối hay hạn chế sớm nhất có thể cho Khách hàng.
KBSV does not need to comply with the Client's request if the request violates the Vietnamese law, the Contract or damages to KBSV. KBSV will announce the refusal or limitation as soon as possible to the Client.
- l) Khách hàng có thể chuyển toàn bộ khoản tiền và Tài Sản của Khách hàng trong Tài khoản ký quỹ và Tài khoản **Giao dịch chứng khoán phái sinh** sang một thành viên **Giao dịch chứng khoán phái sinh** được phép của VSD với điều kiện là (i) Khách hàng cung cấp cho KBSV một thông báo bằng văn bản về việc chuyển tiền và Tài Sản của Khách hàng trước 14 Ngày Làm Việc và (ii) Khách hàng không có bất kỳ khoản nợ tồn đọng nào với KBSV.
The Client may transfers all the Client's cash and assets in the Margin account and Derivatives Trading account to an authorized Derivatives Trading member of VSD provided that (i) The Client provides KBSV with a written notice of the Client's cash transfer and Assets before 14 working days and (ii) the Client does not have any outstanding debts with KBSV.

ĐIỀU 6: KÝ QUỸ BỔ SUNG VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN KÝ QUỸ/ ARTICLE 6: ADDITIONAL MARGIN AND USING THE MARGIN

- 6.1** Nếu tại bất kỳ thời điểm nào Vị thế của Khách hàng tạo nên Vị thế lỗ vì bất cứ lý do gì thì theo quy định của KBSV và/hoặc **Pháp luật Việt Nam** ("**Khoản lỗ**"), Khách hàng bằng việc ký **Hợp Đồng** này ủy quyền không hủy ngang cho KBSV rút một phần hoặc toàn bộ Tài Sản của Khách hàng trong Tài khoản ký quỹ để hoàn tất nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phát sinh từ **Khoản lỗ** đó.
*If at any time, the Position constitutes a Loss Position for any reason, according to the provisions of KBSV and/or the Vietnamese law ("**Loss**"), the Client authorizes irrevocably KBSV to withdraw part or all of the assets in the Margin account to fulfill the payment arising from that Loss.*
- 6.2** Khi tài khoản khách hàng có vị thế lỗ, KBSV sẽ thông báo để Khách hàng bổ sung Tài Sản của Khách hàng theo giá trị **Khoản lỗ** trong một thời hạn quy định bởi KBSV. Sau thời hạn này, nếu Khách hàng không nộp **Khoản Ký quỹ bổ sung** thì KBSV có thể đóng một phần hoặc toàn bộ Vị thế của Khách hàng để thanh toán cho **Khoản lỗ**.
If the account has a loss position, KBSV will notify the Client to add the margin according to the Loss value for a period specified by KBSV. After this time, if the Client fails to pay the Additional Margin, KBSV closes part or all of the Position for payment of the Loss.

- 6.3** Khi tài khoản khách hàng có tỷ lệ ký quỹ bằng hoặc cao hơn tỷ lệ cảnh báo nhưng thấp hơn tỷ lệ xử lý thì KBSV sẽ thông báo để Khách hàng bổ sung Tài Sản của Khách hàng vào Tài khoản ký quỹ ("**Khoản Ký quỹ bổ sung**") để tỷ lệ ký quỹ thấp hơn hoặc bằng tỷ lệ an toàn. Khoản Ký quỹ bổ sung phải được gửi vào Tài khoản ký quỹ trong một thời hạn quy định bởi KBSV. Sau thời hạn này, nếu Khách hàng không nộp Khoản Ký quỹ bổ sung và tỷ lệ ký quỹ cao hơn hoặc bằng tỷ lệ cảnh báo thì KBSV có thể đóng một phần hoặc toàn bộ Vị thế của Khách hàng để Tỷ lệ ký quỹ ít nhất phải bằng Tỷ lệ an toàn. Khách hàng chấp nhận toàn bộ chi phí và lỗ phát sinh từ việc KBSV thực hiện đóng một phần/ toàn bộ Vị thế này.
- If the Client's account has the margin ratio equal to or higher than the warning ratio, but lower than the handling ratio, KBSV will notify the Client to add the margin to the Margin account ("**Additional Margin**") to make the Margin ratio is lower or equal to the Safety ratio. The Additional Margin must be deposited into the Margin account within a time set by KBSV. After this time, if the Client does not pay the Additional Margin and the Margin ratio is higher than or equal to the Handling ratio, KBSV closes a part or all of the Client's Position for the Margin ratio equal to the Safety ratio. The Client accepts all expenses and losses arising from the KBSV's partial/total execution of this Position.*
- 6.4** Bất kể các điều khoản của Hợp Đồng, nếu VSD yêu cầu Khách hàng nộp thêm vào Tài khoản ký quỹ để tuân thủ các điều kiện quy định bởi VSD. Khách hàng phải ngay lập tức ký quỹ thêm trong thời hạn quy định bởi VSD. KBSV có quyền đóng Vị thế của Khách hàng để tuân thủ yêu cầu này của VSD.
- Notwithstanding the terms of the Contract, if the VSD requests the Client to deposit additionally into the Margin account to comply with the conditions set by the VSD. The Client immediately deposit additional margin within the duration regulated by the VSD. KBSV has the right to close Client's Position to comply with the VSD's request.*
- 6.5** Nếu Khoản lỗ vượt quá giá trị trong Tài khoản ký quỹ, Khách hàng phải chịu trách nhiệm trước KBSV và bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm VSD.
- If the Loss exceeds the value in the Margin account, the Client is responsible for KBSV and any third party, including VSD.*
- 6.6** KBSV có thể sử dụng bất kỳ phần nào trong Tài khoản ký quỹ nếu Khách hàng không thanh toán Phí hoặc không thực hiện các nghĩa vụ tồn đọng của Khách hàng theo Hợp Đồng, để thu hồi các khoản nợ còn tồn đọng.
- KBSV use any part of the Margin account if the Client fails to pay the Fee or perform the outstanding obligations by this Contract, to recover outstanding debts.*
- 6.7** Khách hàng có thể yêu cầu KBSV rút bớt tài sản ký quỹ từ Tài khoản ký quỹ với điều kiện là việc rút bớt tài sản ký quỹ đó không dẫn đến việc Tỷ lệ ký quỹ của Tài khoản ký quỹ cao hơn Tỷ lệ an toàn.
- The Client requests KBSV to withdraw the margin from the Margin account provided that the Margin ratio is lower than the safety ratio.*
- 6.8** Tài Sản của Khách hàng trong Tài Khoản Ký Quỹ không có bất kỳ bảo hiểm ký quỹ nào và Khách hàng chấp nhận rủi ro này.
- The Client's Assets in the Margin account do not have any margin insurance.*

ĐIỀU 7: ĐÓNG VỊ THẾ/ ARTICLE 7: CLOSING POSITION

Nếu có bất kỳ sự kiện nào dưới đây xảy ra, toàn bộ các khoản nợ và nghĩa vụ của Khách hàng liên quan đến Giao dịch chứng khoán phái sinh sẽ đến hạn và phải thanh toán ngay lập tức, KBSV có thể thu hồi toàn bộ Tài khoản ký quỹ và sử dụng tất cả tài sản của Khách hàng trong Tài khoản phái sinh để hoàn trả các khoản nợ và thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng và đóng bất kỳ Vị thế nào của Khách hàng:

All the Client's liabilities and obligations arising from derivatives trading will be due and payable immediately, KBSV collect all Margin account and use all of Client's assets in the Derivatives Account to repay debts and fulfill Client's obligations and close any Position in the following event:

- a) Trong trường hợp có bất kỳ sự việc nào xảy ra với Khách hàng mà KBSV biết được rằng Khách hàng không có khả năng hoàn trả số tiền thanh toán cho Giao dịch chứng khoán phái sinh như che giấu, bán, thanh lý, chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần Tài Sản của Khách hàng hoặc ký kết bất kỳ Hợp Đồng nào với chủ nợ của Khách hàng nhằm hoàn trả hoặc dàn xếp bất kỳ khoản nợ nào với Khách hàng;
In the event of any incident occurring to the Client and KBSV knows that the Client is unable to repay the payment for derivatives such as concealment, sale, liquidation or full transfer or part of Client's Assets or any Contract with a Client's creditor to repay or settle any debts with the Client;
- b) Tài Sản của Khách hàng bị cưỡng chế thi hành theo quy định của Pháp luật Việt Nam;
Assets of the Client is subjected to enforcement in accordance with Vietnamese law;
- c) Tỷ lệ ký quỹ chạm tỷ lệ xử lý;
The Margin ratio reaches the Handling ratio;
- d) Tài khoản khách hàng vi phạm giới hạn vị thế;
The Client's account violates the position limit;
- e) Khách hàng vi phạm Hợp Đồng trong việc thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn hoặc một khoản tiền tối thiểu đến hạn và phải thanh toán;
The Client breaches the Contract in paying any amount due or a minimum amount due and payable;
- f) Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng hoặc Pháp luật Việt Nam;
The Client violates any term of this Contract or Vietnamese law;
- g) Có bất kỳ cam đoan hoặc bảo đảm nào do Khách hàng cung cấp theo Hợp Đồng hoặc trong bất kỳ thông báo hoặc tài liệu khác được lập hoặc gửi đi bởi Khách hàng theo quy định hoặc liên quan đến Hợp Đồng không đúng hạn hoặc không chính xác;
Any guarantees or warranties provided by the Client by the Contract or in any notice or other document made or sent by the Client in accordance with the Contract that is not due or accurate;
- h) Bất kỳ giấy phép nào liên quan đến hoạt động kinh doanh của Khách hàng đã bị thu hồi, hủy bỏ, đình chỉ hoặc chấm dứt đó gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các cam kết của Khách hàng trong Hợp Đồng;
Any license relating to Client's business has been revoked, canceled, suspended or terminated which seriously affects Client's commitments in this Contract;
- i) Khách hàng phá sản hoặc lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán hoặc đang tiến hành thủ tục phá sản;
The Client is bankrupt or insolvent or in bankruptcy;
- j) Khách hàng qua đời hoặc mất tích hoặc không còn đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của Pháp luật Việt Nam;
The Client dies or misses or limits the legal capacity according to the Vietnamese law;
- k) Bất kỳ vấn đề nào khác do KBSV quy định tại từng thời điểm và thông báo trước cho Khách hàng một cách hợp lý.
Any other issue set by KBSV from time to time and reasonably advanced notice to the Client.

ĐIỀU 8: PHÍ VÀ THUẾ/ ARTICLE 8: FEES AND TAXES

- 8.1** Khách hàng phải thanh toán cho KBSV các khoản tiền bao gồm Phí, lãi, thuế và các khoản chi phí liên quan đến việc thực hiện Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng trong phạm vi Hợp Đồng trong một khoảng thời gian nhất định do KBSV quy định từng thời điểm. KBSV có thể coi các vi phạm nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng như một khoản nợ và có quyền tính và yêu cầu Khách hàng thanh toán Khoản phạt đối với các khoản Phí còn tồn đọng hoặc bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo quy định của Hợp Đồng.

The Client must pay to the KBSV the amounts including Fees, Interests, Taxes and other expenses arising from the execution of the derivatives transactions in the scope of the contract within a certain time regulated by KBSV from time to time. The Client's violation in payment as debt and requests the Client to pay a penalty for any outstanding Charges or any other payment obligations as set forth in this Contract.

- 8.2** Khách hàng có trách nhiệm thanh toán tất cả các khoản thuế theo yêu cầu của cơ quan nhà nước theo quy định của Pháp luật Việt Nam liên quan đến Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng.

The Client is responsible for paying all taxes required by state agencies in accordance with Vietnamese laws arising from the derivatives transactions.

ĐIỀU 9: BIỆN PHÁP XỬ LÝ MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN/ ARTICLE 9: DEALING WITH INSOLVENCY

- 9.1** Trong trường hợp Khách hàng mất khả năng thanh toán, KBSV có thể lựa chọn áp dụng bất kỳ các biện pháp xử lý nào sau đây:

In the event, the Client is insolvent, KBSV may choose to take any of the following measures:

- a) Tạm ngừng giao dịch đối với Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng;
Suspend trading for the Client's Derivatives trading account;
- b) Tạm ứng cho Khách hàng để hỗ trợ thanh toán lỗ Vị thế, thanh toán các khoản bồi thường được xác định tại Điều 6.1c, và thu các khoản Phí và lãi phát sinh;
Make an advance to the Client to pay the losses of position, indemnities as determined in Article 6.1c, and collection of fees and charges incurred;
- c) Tự động nộp tài sản ký quỹ từ Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh lên VSD hoặc rút tài sản ký quỹ từ VSD về Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh để đảm bảo thực hiện Các nghĩa vụ của Khách hàng;
Automatically transfer margin from Derivatives trading account to VSD or withdraw margin from VSD to Derivatives trading account to secure the performance of the Client's obligations;
- d) Đóng Vị thế, thanh lý Vị thế;
Close position, liquidate the position;
- e) Sử dụng, bán, chuyển giao tài sản ký quỹ của Khách hàng để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán đối với các Khoản nợ đến hạn. Trong trường hợp bán chứng khoán ký quỹ, KBSV có quyền bán với giá và thời điểm do KBSV quyết định. KBSV có quyền ứng trước tiền bán chứng khoán ký quỹ để thực hiện thanh toán Các nghĩa vụ của Khách hàng;
Use, sell or transfer Client's margin to buy or create the collateral for loans to perform payment obligations for the Client's open positions. In the case of sales of deposited securities, KBSV has the right to sell at the price and time decided by KBSV. KBSV reserves the right to advance the proceeds from the sale of deposited securities to make payment of the Client's obligations;
- f) Sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng để thực hiện nghĩa vụ ký quỹ với VSD cho Vị thế của Khách hàng; sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng để bảo đảm thanh toán, thực hiện thanh toán đối với các Vị thế của Khách hàng;
Use Client's margin to perform the depository obligation with VSD for the position; guarantee for payment of the Client's positions;
- g) Lưu chuyển tiền/chứng khoán khả dụng có trên tài khoản giao dịch chứng khoán/tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng mở tại KBSV sang Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh để đảm bảo nghĩa vụ Ký quỹ bổ sung/hoặc nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng;
Transfer cash/available securities on the Client's securities trading account/margin trading account opened at KBSV to the derivatives trading account to guarantee additional margin obligations/or payment obligations of the Client;
- h) Bán hoặc thu hồi bất kỳ tài sản nào khác của Khách hàng hiện có trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh/ tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường/tài khoản giao dịch ký quỹ/ hoặc tài sản khác đang tham gia trong các dịch vụ do KBSV cung cấp.
Sell or withdraw any Client's assets available on a Derivatives trading account/ordinary securities trading account/margin trading account/or other assets that is participating in the services provided by KBSV.

- 9.2** Trường hợp sau khi xử lý theo mục 9.1 ở trên vẫn chưa đủ thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, phần tiền phải thanh toán còn thiếu được tiếp tục ghi nhận là nợ quá hạn của Khách hàng và Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho KBSV. Tổng dư nợ phải thanh toán được thể hiện trên sao kê gửi cho Khách hàng và sẽ được xem là chính xác, đã được đối chiếu và được chấp thuận bởi Khách hàng và KBSV, trừ trường hợp Khách hàng có bằng chứng rõ ràng là có sự sai sót do tính toán.

If after settlements under clause 9.1, it is not adequate to pay the obligations, the remaining payment shall be overdue debts of the Client and the Client shall be responsible for paying for KBSV. The total outstanding balance payable on the statement sent to the Client and will be deemed to be accurate, collated and approved by the Client and KBSV, unless the Client presents evidence that there are errors due to calculation.

- 9.3** Trong trường hợp phải bán chứng khoán ký quỹ, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện tất cả nghĩa vụ phát sinh liên quan đến chứng khoán đã bán như nghĩa vụ công bố thông tin đối với chứng khoán bán là đối tượng phải công bố thông tin trước khi thực hiện Giao dịch và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

In the case of forcing sales of deposited securities, the Client fulfills all obligations arising from the sold securities, such as the information disclosure to the sold securities before performing the transaction and other obligations according to the Vietnamese law.

ĐIỀU 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG/ ARTICLE 10: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF THE CLIENT

- 10.1** Sở hữu và thực hiện các quyền của người sở hữu đối với tiền và các quyền, lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ tiền gửi trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh.

Owning and exercising the rights of the owner in respect of cash and other legitimate rights and interests arising from the deposit on the Derivatives trading account.

- 10.2** Sở hữu và hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh.

Owning and being entitled to the rights and interests arising from deposited securities on the Derivatives trading account.

- 10.3** Thanh toán các khoản phí giao dịch, phí quản lý Vị thế, phí cung cấp dịch vụ (nếu có), phí chậm trả, phí chuyển tiền từ Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh lên VSD hoặc từ VSD về Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh (do Khách hàng yêu cầu hoặc do KBSV tự động thực hiện để đảm bảo các nghĩa vụ của Khách hàng) và các khoản thuế, phí dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và (hoặc) thông báo của KBSV tại từng thời điểm.

Payment for transaction fees, position management fee, SMS service fee, late payment fee, transfer fee from Derivatives trading account to VSD or from VSD to Derivatives trading account (requested by the Client or performed by KBSV automatically to guarantee the obligations of the Client) and other taxes and service fees as required by the Vietnamese law and/or notified by KBSV from time to time.

- 10.4** Khách hàng được nhận lãi tiền gửi trên số dư tiền ký quỹ cho Giao dịch chứng khoán phái sinh theo lãi suất do KBSV công bố theo từng thời điểm.

The Client is entitled to receive interest on margin balance for derivatives trading at the interest ratio announced by KBSV from time to time.

- 10.5** Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật và các quy định khác được áp dụng.

Exercising the legal rights of the securities holders in accordance with the Vietnamese law and other applicable regulations.

- 10.6** Trong khung giờ do KBSV quy định, Khách hàng được rút tài sản ký quỹ khi Tỷ lệ ký quỹ thấp hơn Tỷ lệ an toàn nếu Khách hàng đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho KBSV.

Within the duration set by KBSV, the Client is entitled to withdraw margin when the margin ratio is lower than the safety ratio if the Client has fulfilled the obligations to KBSV.

- 10.7** Được rút lãi Vị thế, lãi thanh toán đáo hạn các Vị thế đã mở sau khi đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho KBSV.
Withdrawing position profits, maturity payment profits for positions opened after fulfillment of all obligations for KBSV.
- 10.8** Được thay thế tài sản ký quỹ nhưng phải đảm bảo các quy định về ký quỹ và chứng khoán ký quỹ do KBSV quy định tùy từng thời điểm.
Replacing margin but must comply with the regulations on margin and deposited securities issued by KBSV from time to time.
- 10.9** Thông báo cho KBSV khi có thay đổi về khả năng tài chính, khả năng chịu đựng rủi ro, nhân thân của Khách hàng. Khi cập nhật thông tin, KBSV được phép xem là các thông tin trên không có thay đổi nếu không nhận được thông báo thay đổi từ phía Khách hàng. KBSV sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại phát sinh do sự thay đổi thông tin mà Khách hàng không thông báo cho KBSV.
Notifying KBSV of any change in Client's financial capacity, risk bearing capacity, or personal information. When updating information, KBSV is allowed to consider the above information without change if KBSV has not received the notice of the change from the Client. KBSV shall not be liable for any damages resulting from any change of information that the Client does not provide to KBSV.
- 10.10** Tìm hiểu và tuân thủ quy định về Giao dịch chứng khoán phái sinh của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán và các quy định khác có liên quan.
Studying and complying with the regulations on trading of derivatives of the State Securities Commission, the Stock Exchange and other relevant regulations.
- 10.11** Không gửi các yêu cầu hoặc Lệnh Giao dịch chứng khoán phái sinh vi phạm quy định của Pháp luật Việt Nam, các quy định và hướng dẫn của các Cơ quan quản lý có thẩm quyền và (hoặc) các quy định của KBSV ban hành theo từng thời điểm.
Not sending derivatives Trading Orders or requests that violates the provisions of the Vietnamese law, the regulations and guidelines of the competent regulatory authorities and/or KBSV's regulations from time to time.
- 10.12** Có nghĩa vụ thực hiện các quy định khác được quy định trong Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật.
Complying with other provisions of this Contract and in accordance with the Vietnamese law.

ĐIỀU 11: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV/ ARTICLE 11: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF KBSV

- 11.1** KBSV có quyền sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng để ký quỹ cho VSD đối với Vị thế mở của Khách hàng.
KBSV has the right to use Client's margin to deposit to VSD for the open position of the Client.
- 11.2** KBSV có quyền tự động nộp tiền/chứng khoán ký quỹ từ Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh lên VSD hoặc rút tiền/chứng khoán ký quỹ từ VSD về Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh để đảm bảo các nghĩa vụ của Khách hàng tại KBSV và (hoặc) VSD.
KBSV reserves the right to automatically submit deposit/deposited securities from Derivatives trading account to VSD or withdraw deposit/deposited securities from VSD to Derivatives trading account to secure the Client's obligations at in KBSV and/or VSD.
- 11.3** Tạm ứng cho Khách hàng để thực hiện thanh toán các khoản Phí và lỗ Vị thế.
Make an advance to the Client to make payment for position loss, payment of compensation is determined in Article 6.1c.
- 11.4** Tự động thu thuế, Phí và lãi phát sinh trên Tổng dư nợ của Khách hàng, thu phí cho các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí và lãi suất được niêm yết tại KBSV và (hoặc) thông báo của KBSV tại từng thời điểm. Khách hàng đồng ý rằng, KBSV được quyền tự động trích hoặc giữ lại một phần tiền ký quỹ của Khách hàng để thanh toán các khoản thuế, Phí và lãi phát sinh theo quy định trong Hợp Đồng này.
Automatically collection of taxes, fees and interest on Client's total outstanding loans, fees for services rendered to the Client in accordance with the fees and interest ratio listed on KBSV and/or KBSV's notices from time to time. The Client agrees that KBSV have the right to automatically deduct or retain a portion of Client's margin for payment of taxes, fees and interest arising under this Contract.
- 11.5** Được phép sử dụng số dư tiền trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh để thanh toán các khoản lãi và Phí nói trên.
Have the right to use the cash balance on the Derivatives trading account to pay the above interest and fees.
- 11.6** Được phép xử lý tài sản ký quỹ, Vị thế đang mở trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh và tài sản khác trên tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường/tài khoản Giao dịch ký quỹ để xử lý các trường hợp Khách hàng không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho các Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng.
Have the right to deal with margin, open positions on Derivatives trading account and other assets on ordinary securities trading account/Margin trading account to settle for case the Client fails to fulfill obligations for its derivatives transactions.
- 11.7** Được quyền thay đổi danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ an toàn, Tỷ lệ xử lý, Giới hạn Vị thế, Thời hạn thanh toán, các tỷ lệ ký quỹ khác áp dụng đối với Giao dịch chứng khoán phái sinh, lãi suất tiền gửi, lãi suất đối với các khoản tạm ứng và/hoặc các loại Phí có liên quan theo từng thời điểm.
Have the right to change the categories of securities allowed for margin, Margin ratio in cash, Initial margin ratio, Safety ratio, Handling ratio, Position limits, Payment Deadline, other margin ratios applicable to derivatives trading, deposit interest ratios, interest ratios on advances and/or relevant fees from time to time.
- 11.8** Khi phát hiện Khách hàng thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 3.2(a), KBSV sẽ dừng ngay việc nhận Lệnh giao dịch từ Khách hàng ngoại trừ các giao dịch đối ứng và sẽ đóng tài khoản của Khách hàng ngay sau khi hoàn tất việc thanh lý Vị thế của Khách hàng.
Where the Client becomes one of the persons specified in Article 3.2 (a), KBSV will immediately cease receiving Client's orders except for matched sale purchase transactions and shall close Client's account as soon as possible after completing the liquidation of the position of the Client.
- 11.9** Tuân thủ các quy định theo pháp luật hiện hành; tuân thủ các quy định, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, quy chế của VSD, Sở giao dịch trong việc thực hiện nghiệp vụ Giao dịch chứng khoán phái sinh.
Comply with the provisions of the prevailing law; comply with the regulations and guidance of the State Securities Commission, the regulations of VSD and the Stock Exchange in the conduct of derivatives trading.
- 11.10** Từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc Lệnh Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng nếu thấy yêu cầu hoặc Lệnh Giao dịch chứng khoán phái sinh đó vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của Pháp luật Việt Nam, các quy định của Cơ quan quản lý có thẩm quyền và (hoặc) các quy định liên quan của KBSV.
Refuse to execute Client's requests for derivatives Trading Orders or request if it deems that the request or the order of trading of such the derivative violates or implies the risk of violating the provisions of Vietnamese law, regulations of the competent authority and (or) the relevant regulations of KBSV.

ĐIỀU 12: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

ARTICLE 12: VALIDITY, AMENDMENT, SUPPLEMENT AND TERMINATION

12.1 Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày có đầy đủ chữ ký hợp lệ của hai Bên. Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến Hợp Đồng này chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản và khi có đủ chữ ký của đại diện có thẩm quyền của hai bên. Các sửa đổi được lập thành phụ lục của Hợp Đồng và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.

This contract shall take effect upon execution by the Parties. All amendments and supplements relating to this Contract will only be effective when made in written and when duly signed by the competent representatives of two parties. The amendments shall be made as annexes to the Contract and to be an integral part of the Contract.

12.2 Hợp Đồng này chấm dứt khi xảy ra một trong những trường hợp sau đây:

This contract shall terminate upon the occurrence of one of the following events:

- a) Theo yêu cầu của Khách hàng sau khi Khách hàng đã thanh toán đầy đủ nghĩa vụ, dư nợ, Phí, thuế cho KBSV; hoặc
At the request of the Client after the Client has fully discharged its obligations, outstanding loans, fees or taxes for KBSV; or
- b) Khi Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường chấm dứt hiệu lực theo thông báo chấm dứt Hợp Đồng bằng văn bản do KBSV gửi đến cho Khách hàng chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc trước ngày dự định chấm dứt khi xảy ra một trong các sự kiện sau:
When the Contract for opening of ordinary securities trading account become invalid under the termination notice sent by KBSV to the Client no later than 02 (two) working days prior to the intended date of termination upon the occurrence of any the following events:
 - i) Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào trong Hợp Đồng này mà theo đánh giá của KBSV là nghiêm trọng và không khắc phục trong thời hạn do KBSV yêu cầu;
The Client violates any provision of this Contract which, in KBSV's opinion, is material and unable to remedy within the duration required by KBSV;
 - ii) Trường hợp bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, đóng cửa thị trường chứng khoán trong thời gian kéo dài trùng với thời gian hai bên thực hiện Hợp Đồng này;
Force majeure such as act of God, wars, securities market closure for a long period which coincides with the duration of the implementation of this contract;
 - iii) Các trường hợp khác có bằng chứng đáng tin cậy chứng minh rằng KBSV hoặc Khách hàng không thể tiếp tục thực hiện Hợp đồng;
Other cases where there is credible evidence that KBSV or the Client cannot continue to perform the Contract;
- c) Ngoài ra Hợp Đồng có thể được chấm dứt theo quyết định của KBSV tùy từng thời điểm hoặc theo quy định của pháp luật.
In addition, the Contract may be terminated according to KBSV's decision from time to time or in accordance with the Vietnamese law.

12.3 KBSV sẽ ngừng cung cấp mọi dịch vụ liên quan đến Giao dịch chứng khoán phái sinh theo Hợp Đồng vào ngày dự định chấm dứt Hợp Đồng và tiến hành xử lý Dư nợ của Khách hàng trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh theo Thông báo chấm dứt Hợp đồng. Tài sản còn lại của Khách hàng trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh sau khi KBSV đã xử lý xong các nghĩa vụ của Khách hàng theo các quy định trong thông báo chấm dứt Hợp Đồng sẽ được chuyển trả lại vào Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường của Khách hàng.

KBSV will not provide all services relating to the derivatives trading under the Contract on the intended date of termination and process the Client's outstanding balance on the Derivatives trading account according to the termination notice. The remaining assets of the Client on the Derivatives trading account after KBSV has successfully discharged the obligations of the Client under the terms of the termination notice shall be returned to the ordinary securities trading account of the Client.

ĐIỀU 13: CAM KẾT MẶC ĐỊNH/ ARTICLE 13: DEFAULT COMMITMENTS

13.1 Khách hàng ủy quyền cho KBSV dùng tiền trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh để thực hiện thanh toán cho các khoản tiền lãi, Phí, thuế và các khoản khác theo qui định của pháp luật đối với các giao dịch do KBSV thực hiện theo lệnh của Khách hàng.

The Client authorizes KBSV use cash on its Derivatives trading account to make payments for interest, fees, taxes and other amounts as required by the Vietnamese law for transactions implemented by KBSV at the request of the Client.

13.2 Khách hàng ủy quyền cho KBSV thực hiện việc thanh toán bù trừ, thanh toán đáo hạn cho Khách hàng theo đúng quy định của VSD nhằm phục vụ cho các giao dịch của Khách hàng trên Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh.

The Client authorizes KBSV to make clearance and settlement of mature payments for the Client in accordance with the regulations of VSD in order to serve Client transactions on Derivatives trading account.

13.3 Khi ký tên vào Hợp Đồng này, Khách hàng thừa nhận KBSV đã thông báo đầy đủ với Khách hàng về chức năng, Giấy phép hoạt động, phạm vi kinh doanh, vốn Điều lệ, người đại diện ký Hợp đồng.

By signing this Contract, the Client acknowledges that KBSV has fully informed the Client of its functions, license, scope of business, charter capital and its representative signing of the Contract.

13.4 Khách hàng cam kết đã được KBSV tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi thực hiện Giao dịch chứng khoán phái sinh và đồng ý chấp nhận các rủi ro đó khi ký tên vào Hợp Đồng này.

The Client undertakes that KBSV has advised and clearly explained the risks arising from the execution of derivatives trading and agrees to accept such risks when entering into this Contract.

13.5 Khi ký tên hoặc ủy quyền cho người khác ký vào Phiếu Lệnh Giao dịch chứng khoán phái sinh hoặc đặt lệnh thông qua các phương thức giao dịch từ xa, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị KBSV thực hiện dịch vụ cho mình.

When signing or authorizing another person to sign a Derivatives Trading Order or placing order via remote methods, the Client acknowledges that it has carefully considered before requesting KBSV to implement services for it.

13.6 Khách hàng thừa nhận rằng việc đặt Lệnh giao dịch thông qua các phương thức từ xa luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh thông qua các phương tiện đặt lệnh nêu trên do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do các hành vi của Khách hàng ảnh hưởng đến việc thực hiện Giao dịch chứng khoán phái sinh hoặc sử dụng Tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng.

The Client acknowledges that placing Trading Order via remote methods always may have potential risks due to system error or due to any other third party. The Client undertakes to accept any risks, losses or damages arising out of any of the above methods due to system error, any third party's fault or any act of the Client affecting derivatives trading or use of Client's Derivatives trading account.

- 13.7** Các thông tin về Chứng khoán được phép ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ an toàn, Tỷ lệ xử lý, Giới hạn Vị thế, Thời hạn thanh toán, các tỷ lệ ký quỹ khác áp dụng đối với Giao dịch chứng khoán phái sinh, lãi suất tiền gửi, lãi suất đối với các khoản tạm ứng và/hoặc các loại Phí có liên quan, các vấn đề khác và các thông tin thay đổi sẽ được KBSV công bố tại website và/hoặc tại các địa điểm giao dịch của KBSV. Khách hàng và KBSV đồng ý rằng, tại và sau thời điểm ký Hợp Đồng này, các thông tin trên có giá trị pháp lý và là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này khi được công bố theo phương thức quy định tại Điều này.

Information on securities allowed to be used as margin, Margin ratio in cash, Initial margin ratio, Safety ratio, Handling ratio, Position limits, Payment Deadline, other margin ratios applied to derivatives trading, deposit interest ratios, interest ratios on advances and/or relevant fees, other issues and changed information will be announced by KBSV on the website and/or KBSV's transaction offices. The Client and KBSV agree that, at and after signing this Contract, the above information shall be legally valid and an integral part of this Contract when published in the manner provided in this Article.

ĐIỀU 14: CAM KẾT CHUNG/ ARTICLE 14: GENERAL COMMITMENTS

- 14.1 Cam kết tự nguyện ký kết.** Khách hàng và KBSV công nhận đã xem toàn bộ Hợp Đồng này, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp Đồng này, hai bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về các cam kết sau đây:

Voluntary signing commitment. The Client and KBSV confirm that they have reviewed this Contract, understand their rights, obligations and legitimate interests, significance and legal consequences of entering into this Contract, the parties are responsible for the Vietnamese law for the following commitments:

- a) Những thông tin của các bên trong Hợp Đồng này là đúng sự thật;
Information of the parties in this Contract is true;
- b) Đã xem xét kỹ, hiểu rõ nội dung Hợp đồng, biết rõ về chứng khoán mua/bán;
Have thoroughly considered, understood the contents of the Contract, clearly aware of the securities bought/sold;
- c) Việc giao kết Hợp Đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc; và
Signing contract is voluntary, not deceived or forced; and
- d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận và cam kết đã ghi trong Hợp Đồng này, Hợp Đồng mở Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường đã ký kết giữa Khách hàng và KBSV và Đơn đăng ký dịch vụ giao dịch điện tử.
Properly and fully perform all agreements and undertakings stated in this Contract, the contract for opening ordinary securities trading account signed between the Client and KBSV and the e- transaction service registration application.

- 14.2 Cam kết bảo mật.** Mỗi bên cam kết sẽ giữ bí mật tất cả các thông tin có được từ Hợp Đồng này và sẽ không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ khi được sự đồng ý của bên kia bằng văn bản, trừ trường hợp phải tiết lộ thông tin theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Quy định về bảo mật tại Điều này vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi Hợp Đồng này chấm dứt hiệu lực.

Confidentiality. Each party undertakes to keep all information contained in this Contract confidential and will not disclose it to any other third party without the written consent of the other party, unless Information must be disclosed in accordance with the provisions of the Vietnamese law or competent state authorities. This Confidentiality clause will survive upon termination of this Contract.

- 14.3 Luật điều chỉnh.** Hợp Đồng này được giải thích và điều chỉnh bởi Pháp luật Việt Nam.

Governing Law. This Contract is interpreted and governed by the Vietnamese law.

- 14.4 Giải quyết tranh chấp.** Mọi tranh chấp phát sinh từ và (hoặc) liên quan đến Hợp Đồng này trước hết được giải quyết thông qua thương lượng. Nếu tranh chấp không được giải quyết được bằng thương lượng thì một trong hai bên có quyền yêu cầu cơ quan Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam. Chi phí tố tụng sẽ do Bên thua kiện chịu.

Settlement of disputes. Any dispute arising out of and/or in connection with this Contract shall first be resolved through negotiation. If it is not resolved by negotiation, either party shall have the right to request the competent court to settle the dispute in accordance with the Vietnamese law. The costs of the proceedings shall be borne by the losing party.

- 14.5 Chuyển nhượng.** Quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi bên trong Hợp Đồng này sẽ được tách riêng và không được phép chuyển nhượng hay chỉ định cho bất kỳ người nào khác mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên kia.

Transfer. The rights and obligations of each party in this Contract shall be separated and not be transferred or assigned to any other person without the written consent of the other Party.